

Bản án số: 49/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 18/02/2025
V/v tranh chấp “Xin ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa:* Ông **NGUYỄN TRUNG TÍNH**
- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông **NGUYỄN VĂN BỘ**
2. Ông **BÙI VĂN MÀU**
- *Thư ký phiên Tòa:* Ông **HỨA QUỐC THÁI** – Thư ký tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang: Không tham gia phiên tòa.

Ngày 18 tháng 02 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Bè xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 754/2024/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 12 năm 2024 về việc tranh chấp “xin ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2025/QĐST-HNGĐ ngày 06 tháng 02 năm 2025 giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Chị **NGUYỄN THỊ H**, sinh năm 1989

Địa chỉ: Ấp 4, xã AH, huyện CB, tỉnh TG.

* *Bị đơn:* Anh **HUỖNH THANH T**, sinh năm 1990

Địa chỉ: Ấp 4, xã AH, huyện CB, tỉnh TG.

(Chị H và anh T có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện, tờ tự khai và lời khai tại Toà, nguyên đơn chị Nguyễn Thị H trình bày:

Chị và anh T xác lập quan hệ vợ chồng năm 2017, có đăng ký kết hôn, sau khi cưới về sống hạnh phúc đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân theo chị là do anh T thường xuyên chửi mắng chị, đe dọa về mặt tinh thần, chị nhiều lần khuyên can nhưng anh không sửa đổi, Năm 2023 vợ chồng tiếp tục xảy ra mâu thuẫn kéo dài đến tháng 4 năm 2024 thì ly thân cho đến nay. Nay chị xác định không còn tình cảm với anh T nên chị xin ly hôn anh T.

+ Về con chung: Có 02 con chung tên Huỳnh Ngọc Như Y, sinh ngày 08/6/2018 và Huỳnh Ngọc Như T, sinh ngày 27/02/2021, khi ly hôn chị đồng ý giao cháu Như Y cho anh T nuôi dưỡng, chị nuôi cháu Như T, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con.

+ Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Theo tờ khai và lời trình bày tại phiên tòa, phía bị đơn anh Huỳnh Thanh T trình bày:

Anh và chị H xác lập quan hệ hôn nhân năm 2017, có đăng ký kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc đến tháng 4 năm 2024 thì vợ anh thái độ thay đổi không muốn sống chung với anh, anh cũng không biết lý do gì vợ anh nộp đơn ly hôn. Về con chung: Có 02 con chung tên Huỳnh Ngọc Như Y, sinh ngày 08/6/2018 và Huỳnh Ngọc Như T, sinh ngày 27/02/2021.

Về tài sản chung và nợ chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nay anh còn thương vợ nên anh không đồng ý ly hôn, nếu Tòa án giải quyết cho ly hôn, anh yêu cầu nuôi hết 02 con chung, anh không yêu cầu cấp dưỡng.

Tại phiên tòa chị H và anh T vẫn giữ ý kiến và yêu cầu như trên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ hôn nhân : Chị Nguyễn Thị H và anh Huỳnh Thanh T xác lập quan hệ vợ chồng năm 2017, có đăng ký kết hôn, sau khi cưới về sống hạnh phúc đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân theo chị H là do anh T thường xuyên chửi mắng chị, đe dọa về mặt tinh thần, vợ chồng bất đồng nhiều quan điểm trong cuộc sống, chị nhiều lần khuyên can nhưng anh không sửa đổi, năm 2023 vợ chồng tiếp tục xảy ra mâu thuẫn kéo dài đến tháng 4 năm 2024 thì ly thân cho đến nay. Nay chị xác định không còn tình cảm với anh T và không thể hàn gắn nên chị xin ly hôn anh T. Còn anh T xác định vợ chồng mâu thuẫn từ tháng 4 năm 2024, chị H thay đổi không muốn sống chung với anh chứ anh còn thương vợ nên không đồng ý ly hôn.

Xét thấy chị H và anh T đã xảy ra mâu thuẫn kéo dài từ giữa năm 2018 tới năm 2023, tới tháng 4 năm 2024 thì mâu thuẫn tiếp tục phát sinh kéo dài và ly thân cho đến nay nhưng hai bên không hàn gắn đoàn tụ được, phía anh T mong muốn hàn gắn đoàn tụ nhưng không có giải pháp nào để hàn gắn tình cảm vợ chồng, chị H cương quyết xin ly hôn anh và xác định không còn tình cảm với anh. Hội đồng xét xử nhận thấy mâu thuẫn của anh chị đã phát sinh kéo dài từ năm 2018 cho đến nay, hai bên không có giải pháp khắc phục mâu thuẫn hàn gắn tình cảm vợ chồng, chứng tỏ tình cảm của anh chị đã thật sự tan vỡ và không còn khả năng hàn gắn đoàn tụ. Xét yêu cầu xin ly hôn của chị H là có căn cứ nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị H, cho chị được ly hôn anh T là phù hợp theo điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

[2] Về con chung: Anh chị có 02 con chung tên Huỳnh Ngọc Như Y, sinh ngày 08/6/2018 và Huỳnh Ngọc Như T, sinh ngày 27/02/2021. Phía chị H đang nuôi cháu Như T, phía anh T đang nuôi cháu Như Y. Tại phiên tòa chị H yêu cầu tiếp tục nuôi cháu Như T, chị đồng ý để anh T nuôi cháu Như Y, phía anh T thì yêu cầu nuôi hết 02 con chung nếu Tòa án giải quyết ly hôn. Xét thấy từ khi ly thân con chung cháu Như T do chị H nuôi dưỡng đã ổn định, con chung cháu Như Y do anh T nuôi dưỡng đã ổn định, điều kiện khả năng nuôi con của hai bên là như nhau, do vậy hội đồng xét xử xét thấy để tránh xáo trộn về mặt tâm sinh lý của hai con chung và ổn định cuộc sống của 02 cháu nên tiếp tục giao con chung cháu Như T cho chị H nuôi và giao con chung cháu Như Y cho anh T nuôi là phù hợp theo điều 81 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về cấp dưỡng nuôi con: Các bên không yêu cầu, xác định đủ khả năng nuôi con nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[4] Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[6] Về án phí: Chị H phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc

hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1/ Về quan hệ hôn nhân:

Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị H.

Cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Huỳnh Thanh T.

2/ Về con chung:

- Giao con chung cháu Huỳnh Ngọc Như Y, sinh ngày 08/6/2018 cho anh T nuôi dưỡng.

- Giao con chung cháu Huỳnh Ngọc Như T, sinh ngày 27/02/2021 cho chị H nuôi dưỡng.

Chị Nguyễn Thị H và anh Huỳnh Thanh T không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Nguyễn Thị H và anh Huỳnh Thanh T được quyền thăm nom con chung theo quy định của pháp luật, không ai được quyền cản trở.

3/ Về án phí:

Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Chị đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai số 0016361 ngày 30/12/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Bè nên xem như chị đã thi hành xong và không phải nộp tiếp.

Về quyền kháng cáo: Chị H và anh T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án theo quy định pháp luật để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cái Bè;
- Chi cục THADS huyện Cái Bè;
- UBND xã nơi ĐKKH;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

NGUYỄN TRUNG TÍNH

